

BỘ TÀI CHÍNH
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 920/UBCK-PTTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2026

Về hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài
tối đa của CTCP Xây lắp phát triển nhà
Đà Nẵng

Kính gửi:

- Công ty cổ phần Xây lắp phát triển nhà Đà Nẵng;
- Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam.

Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) nhận được hồ sơ Thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài (SHNN) tối đa tại Công ty cổ phần Xây lắp phát triển nhà Đà Nẵng ngày 17/9/2026 (HNX: NDX) (Công ty) tại mức 0%. UBCKNN có ý kiến như sau:

1. Tổ chức, cá nhân tham gia vào quá trình lập hồ sơ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực và đầy đủ của hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 11a Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 và chịu trách nhiệm về kết quả rà soát tỷ lệ SHNN tối đa tại Công ty theo quy định pháp luật.

Trường hợp Công ty có tỷ lệ SHNN vượt quá tỷ lệ SHNN theo quy định pháp luật, Công ty cần tuân thủ quy định tại khoản 5 Điều 139 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP.

2. UBCKNN đề nghị Công ty thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 68/2024/TT-BTC, Thông tư số 18/2025/TT-BTC và tuân thủ quy định pháp luật về tỷ lệ SHNN trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

3. Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam thực hiện cập nhật, điều chỉnh trên hệ thống về tỷ lệ SHNN tối đa của Công ty theo quy định tại khoản 4 Điều 142 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP.

UBCKNN thông báo để Công ty, Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và các đơn vị liên quan biết và thực hiện theo đúng quy định pháp luật. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch (để b/c);
- Ban QLCB; Ban PCĐN;
- Ban GSĐC; HNX;
- Lưu: VT, PTTT (09b).

TL. CHỦ TỊCH
TRƯỞNG BAN PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN



Phạm Thị Thuỳ Linh

CÔNG TY CP XÂY LẬP PHÁT
TRIỂN NHÀ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 38

Số: 05/TB-NDX

Đà Nẵng, ngày 17 tháng 09 năm 2026

**THÔNG BÁO TỶ LỆ SỞ HỮU NƯỚC NGOÀI TỐI ĐA
TẠI CÔNG TY ĐẠI CHÚNG**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Căn cứ Nghị định số 245/2025 sửa đổi ngày 11 tháng 09 năm 2025, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Chúng tôi là:

Công ty: Công ty CP Xây lắp phát triển Nhà Đà Nẵng Mã chứng khoán: NDX

Website: Ndx.com.vn

Địa chỉ liên lạc: 31 Núi Thành – Phường Hòa Cường – Thành phố Đà Nẵng

Điện thoại: 0236 3631157 Email: Congtyndx@gmail.com

Xin thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài (SHNN) tối đa tại Công ty là: 0 %

Lý do: Công ty hoạt động trong một số ngành, nghề thuộc Danh mục ngành, nghề tiếp cận thị trường có điều kiện đối với nhà đầu tư nước ngoài theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 141 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 245/2025/NĐ-CP.

STT	Mã ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh	Tên ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh	Tỷ lệ SHNN tối đa theo cam kết quốc tế (cụ thể Hiệp định quốc tế)	Tỷ lệ SHNN tối đa theo pháp luật liên quan	Tỷ lệ SHNN tối đa tại Danh mục ngành, nghề hạn chế tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài	Tỷ lệ SHNN tối đa theo pháp luật cổ phần hóa (nếu có)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	4101	Xây dựng nhà để ở. Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng	100%	100%	50%	Không áp dụng
2	4102	Xây dựng nhà không để ở. Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp	100%	100%	50%	

3	4299	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Chi tiết: Xây dựng các công trình thủy lợi, thủy điện, cầu cảng, hạ tầng kỹ thuật đô thị, khu công nghiệp. Xây dựng công trình điện từ 110KV trở xuống, công trình cấp thoát nước đô thị, công trình bưu chính viễn thông, công trình xăng dầu. Đầu tư nhà máy nước.	100%	100%	0%(Mục A.1.11 phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)
4	4211	Xây dựng công trình đường sắt	100%	100%	50%
5	4212	Xây dựng công trình đường bộ	100%	100%	50%
6	4610	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa. Chi tiết: Môi giới thương mại.	100%	100%	100%
7	7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm theo điều khiển. Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng; Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính); Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa được phân vào đâu.	100%	100%	100%
8	0210	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp. Chi tiết: Trồng rừng và chăm sóc rừng lấy gỗ	100%	100%	100%
9	2395	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao (không hoạt động tại trụ sở chính)	100%	100%	50%
10	8129	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	100%	100%	100%
11	4663	Buôn bán vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	100%	100%	100%
12	0899	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Khai thác, chế biến khoáng sản	100%	100%	100%
13	3319	Sửa chữa thiết bị khác. Chi tiết: Sửa chữa phương tiện có động cơ	100%	100%	100%

14	4620	Buôn bán nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống. Chi tiết: Bán buôn hàng nông, lâm, hải sản.	100%	100%	0%(Mục A.15 phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)
15	3511	Sản xuất điện. Chi tiết: Đầu tư Khai thác điện.	100%	100%	50%
16	9329	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Dịch vụ vui chơi giải trí.	49%	100%	49%
17	0162	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi. Chi tiết: Tổ chức sản xuất theo mô hình trang trại.	100%	100%	100%
18	7320	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận. Chi tiết: Nghiên cứu thị trường.	100%	100%	100%
19	5510	Dịch vụ lưu trú ngắn hạn. Chi tiết: kinh doanh cơ sở lưu trú du lịch	100%	100%	100%
20	0240	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	100%	100%	100%
21	5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động. Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống.	100%	100%	100%
22	2392	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét. Chi tiết: Sản xuất vật liệu xây dựng (không hoạt động tại trụ sở chính).	100%	100%	50%
23	8121	Vệ sinh chung nhà cửa	100%	100%	100%
24	8130	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	100%	100%	100%
25	4330	Hoàn thiện công trình xây dựng	100%	100%	50%
26	4329	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	100%	100%	100%
27	4321	Lắp đặt hệ thống điện	100%	100%	100%
28	4312	Chuẩn bị mặt bằng	100%	100%	0%(Mục A.23 phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)

29	4311	Phá dỡ	100%	100%	100%	
30	7911	Đại lý du lịch. Chi tiết: Kinh doanh du lịch lữ hành nội địa và quốc tế. Dịch vụ du lịch.	100%	100%	0%(Mục A.10 phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)	
31	7310	Quảng cáo. Chi tiết: Quảng cáo thương mại.	100%	100%	100%	
32	6820	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất. Chi tiết: Sàn giao dịch bất động sản. Kinh doanh dịch vụ bất động sản. Quản lý dự án. Quản lý vận hành tòa nhà, chung cư.	100%	100%	50%	
33	7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết: Tư vấn thiết kế xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp. Tư vấn giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng – công nghiệp. Tư vấn đo đạc bản đồ. Tư vấn đầu tư và xây dựng công trình cấp thoát nước. Thiết kế lập dự án, thẩm định thiết kế các công trình cấp nước và thoát nước. Giám sát xây dựng và hoàn thiện xây dựng công trình cấp thoát nước.	100%	100%	100%	
34	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh bất động sản. Đầu tư phát triển các dự án bất động sản, trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê. Đầu tư – kinh doanh – chuyển giao (BOT), đầu tư – chuyển giao (BT).	100%	100%	50%	
35	8230	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại. Chi tiết: Xúc tiến thương mại. Tổ chức sự kiện, hội thảo, hội nghị.	100%	100%	100%	
36	4390	Hoạt động xây dựng chuyên dụng	100%	100%	50%	

		khác			
37	4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ. Chi tiết: Kinh doanh vận tải bằng ô tô.	51%	100%	51%
38	3600	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	100%	100%	50%
39	3700	Thoát nước và xử lý nước thải	100%	100%	100%
40	4322	Lắp đặt hệ thống, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí	100%	100%	100%
41	3900	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác. Chi tiết: Xử lý môi trường (không hoạt động tại trụ sở chính)	100%	100%	100%
42	3811	Thu gom rác thải không độc hại (không hoạt động tại trụ sở chính)	100%	100%	0%(Mục A.8 phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)
43	3812	Thu gom rác thải độc hại (không hoạt động tại trụ sở chính)	100%	100%	0%(Mục A.8 phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)
44	3821	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại (không hoạt động tại trụ sở chính)	100%	100%	100%
45	3822	Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại (không hoạt động tại trụ sở chính)	100%	100%	100%
46	3830	Tái chế phế liệu (không hoạt động tại trụ sở chính)	100%	100%	100%
Tỷ lệ SHNN tối đa tại Công ty là 0%					

Chúng tôi xin cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ này./.

Được ký bởi

HỒ THỊ TRÀ HƯƠNG

Ngày ký: 03.10.2026

Giấy phép ĐKKD:

16:03

Các tài liệu, thông tin gửi kèm:

HỒ THỊ TRÀ HƯƠNG

16:03

16:03

16:03

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC
Lương Thanh Viên